KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"

Thực hiện trong 3 tuần, từ ngày 05/10 đến ngày 23/10/2026

Giáo viên :Nguyễn Thị Xuân Quỳnh-Lớp 5Tuổi B2

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT2. Trẻ nhận biết để lựa chọn được một số loại thực phẩm khi được gọi tên nhóm. Hiểu về giá trị dinh dưỡng của các nhóm thực phẩm. Biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh. Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản. Thực hiện ăn uống đầy đủ (ăn đủ chất, đủ lượng, đa dạng thực phẩm), sạch sẽ (bảo đảm vệ sinh) và lành mạnh (có lợi cho sức khoẻ, phòng, tránh đồ ăn gây dị ứng cho bản thân);(CS11)	-Lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm: Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá... + Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả… - Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo... - Ăn nhiều loại thức ăn có lợi cho sức khỏe, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe - Làm quen một số thao tác đơn giản trong chế biến món ăn, thức uống + Dạy trẻ kỹ năng nhặt rau, gọt quả	**-giờ ăn:** Cô trao đổi với trẻ về cách chế biến một số món ăn đơn giản. Giáo dục trẻ ăn đa dạng các loại thực phẩm. **Hoạt động góc** -Hướng dẫn trẻ một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn. + Dạy trẻ kỹ năng nhặt rau, gọt quả(*Ứng dụng Montessori*) **Mọi lúc mọi nơi:** -Giáo dục trẻ không uống nhiều nước ngọt,không ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì,
MT3. Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ đơn giản: Vệ sinh cá nhân, đồ dùng, môi trường.	-Tập luyện kĩ năng: đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng đúng cách - Tự thay quần áo khi ướt, khi bẩn và để vào nơi quy	**Hoạt động vệ sinh:** +Trẻ biết rửa tay, lau mặt, súc miệng đúng cách

	định. Tự tháo tất,cởi quần áo... - Cài, cởi cúc, kéo khoá (phéc mơ tuya), xâu, luồn, buộc dây. - Chải tóc, vuốt tóc bù rối; Chỉnh lại quần áo khị bị xô xệch. + KNS: Gấp quần áo.	**Mọi lúc mọi nơi:** - Giáo dục trẻ biết tháo tất, cởi quần áo, sử dụng khăn mặt, ...đúng cách - Chải tóc, chỉnh lại quần áo khi bị xô xệch. **Hoạt động chiều** - KNS: Gấp quần áo(ứng dụng montessori)
MT5. Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Che miêng, hắt hơi, ho, ngáp...	- Vệ sinh răng miệng sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. - Ra nắng đội mũ, đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh. - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu. - Che miệng khi hắt hơi, không nhổ bậy ra lớp. - Đeo khẩu trang khi ra ngoài và rửa tay, sát khuẩn thường xuyên để phòng bệnh + Dạy trẻ KN : Bảo vệ mắt *+ Bấm móng tay; Chải và buộc tóc; Gội đầu…. (Montessori hoặc steam.)*	**- Thông qua hoạt động trong ngày:** Cô trò chuyện và giáo dục để trẻ có những hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh. - Bỏ rác đúng nơi quy định **Hoạt động góc**: + Bấm móng tay,chải tóc, buộc tóc cho bạn *(montessori, steam)*
MT7. Nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ, Biết kêu cứu và chạy khỏ nơi nguy hiểm. Thực hiện được một số quy định ở trường học và nơi công cộng.	- Không tự ý ra khỏi nhà, khu vực trường lớp khi chưa được sự cho phép của người lớn, cô giáo. +KNS: Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh khi bị xâm hại. -Nhận biết một số dấu hiệu dễ nhận ra:	**Hoạt động đón, trả trẻ** + Cô trò chuyện với trẻ thông qua 1 số tình huống để giúp trẻ biết tự bảo vệ bản thân mình không bị xâm hại, không bị người lạ dụ dỗ bắt cóc, không được tự ý đi ra khỏi lớp lớp khi chưa

. Nhận ra một số dấu hiệu bất thường của cơ thể và thông báo với người khác (cảm thấy mỏi mệt, đau, mẩn ngứa, buồn nôn ...). (CS15)	**-Mệt mỏi**: Con không muốn chạy nhảy, thấy người rã rời. **-Đau**: đau bụng, đau đầu, đau răng, đau tay/chân. **-Mẩn ngứa**: da nổi đỏ, ngứa nhiều. **-Buồn nôn**: cảm giác khó chịu trong bụng, muốn ói. **Sốt hoặc ớn lạnh**: người nóng, toát mồ hôi hoặc run rẩy. **Kỹ năng cần rèn**: -Khi có cảm giác trên, trẻ cần **nói ngay**: "Cô ơi, con bị đau bụng." "Mẹ ơi, con thấy ngứa…." Không tự ý bôi thuốc, không giấu cảm giác	được sự cho phép của người lớn, cô giáo. .Giúp các con có thêm các kỹ năng nhận biết, phòng tránh. **Hoạt động chiều** +KNS: Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh khi bị xâm hại. **Mọi lúc mọi nơi** -Cô Đưa ra các câu hỏi tình huống để kiểm tra trẻ. +Khi con cảm thấy mệt con sẽ nói gì?..... - Cô nhắc nhở và giáo dục trẻ khi có dấu hiệu mệt mỏi, buồn nôn...con phải nói ngay với cô giáo.
MT9. Trẻ giữ được thăng bằng và biết kiểm soát được vận động cơ thể khi thực hiện vận động: Đi /chạy.	- Đứng 1 chân và giữ thăng bằng người trong 10 giây. - Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuỵu gối. -Đi theo đường dích dắc (5-6 điểm) * TCVĐ: + Chạy cướp cờ +Kẹp bóng bằng bụng	**Thể dục sáng** - Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuỵu gối. *** Hoạt động học** +Đứng 1 chân và giữ thăng bằng người trong 10 giây. -Đi theo đường dích dắc (5-6 điểm) -TCVĐ: + Chạy cướp cờ +Kẹp bóng bằng bụng - Trò chơi ngoài trời:

		Cướp cờ, mèo đuổi chuột, Lộn cầu vồng, chuyền bóng, ai nhanh nhất, bịt mắt đánh trống, Thi đội nào nhanh, Kiến Tha mồi, rồng rắn lên mây...
MT10. Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: Tung bắt/ đập bóng/ ném	- Ném xa bằng 1 tay. * TCVĐ: + Chuyền bóng qua đầu	**Hoạt động học** - Ném xa bằng 1 tay -TCVĐ: + Chuyền bóng qua đầu -Trò chơi ngoài trời: Bắt bóng cùng bạn, , nhảy bao bố, Đội nào nhanh hơn, kéo co,chuyền bóng theo hàng ngang
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
MT16. Tò mò tìm tòi, thích khám phá sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật hiện tượng như: Tại sao có mưa? Nhận biết một số đặc điểm nổi bật và sự thay đổi của môi trường tự nhiên (CS50)	- Đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới. - Hay hỏi về những thay đổi. - Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người. + Quan sát trời mưa + Quan sát bầu trời. + Những viên đá kỳ diệu. + Trải nghiệm với cát **Đặc điểm nổi bật của môi trường tự nhiên** - **Bầu trời**: khi nắng → trời sáng, có mặt trời; khi mưa	**Hoạt động ngoài trời** + Quan sát trời mưa + Quan sát bầu trời. + Những viên đá kỳ diệu. + Trải nghiệm với cát

	→ có mây đen, giọt mưa rơi. **- Sự thay đổi của môi trường tự nhiên** **+Theo thời tiết**: Nắng → nóng, mặc đồ mỏng; Mưa → ướt, phải mặc áo mưa; Lạnh → mặc áo ấm.	
MT18. Làm thử nghiệm và sử dụng dụng cụ đơn giản, để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Nhận ra đặc điểm cơ bản, sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên. Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản, sắp xẩy ra. Sử dụng một số thiết bị công nghệ số an toàn, đúng cách với sự hỗ trợ của người lớn CS53)	- Thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản, một số thiết bị công nghệ số như máy tính, qua các HĐ trải nghiệm: + Pha Màu nước +Đâm thủng túi ni lông	**Hoạt động ngoài trời** + Pha Màu nước +Đâm thủng túi ni lông
MT19: Biết chức năng của các giác quan và 1 số bộ phận khác của cơ thể.	*Các hoạt ứng dụng - *Khám phá các giác quan thần kỳ (Steam)*	**Hoạt động học** - Khám phá các giác quan thần kỳ *(Ứng dụng Steam)*
MT23. Trẻ em nhận biết và thể hiện kỹ năng phù hợp khi tiếp cận công nghệ số. (Chuẩn 18)	-Trẻ nói được vấn đề mình gặp. -Trẻ tự nghĩ và thử một cách đơn giản. -Nếu không được, biết nhờ người lớn giúp đỡ	**Mọi lúc mọi nơi**. - Cho trẻ thực hành trên máy tính thông qua 1 số trò chơi. Trẻ biết cách di chuột, biết 1 số thao tác đơn giản trên máy tính….
MT 24. Trẻ tự tin giới thiệu đúng họ và tên, tuổi, giới tính và nhu cầu của bản	- Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân:	**Hoạt động học.** + Bé Tự giới thiệu về mình.(ứng dụng steam)

thân khi được hỏi, trò chuyện	+ Bé Tự giới thiệu về mình. + khám phá đôi bàn tay + Quan sát: bạn trai, bạn gái... -Trò chuyện sáng theo phương pháp Unís. + Bé cần gì để lớn lên SEL: Kỹ năng kiểm soát cảm xúc tức giận	+ khám phá đôi bàn tay(*ứng dụng steam)* *-Trò chuyện sáng theo phương pháp Unís*. + Bé cần gì để lớn lên *** Hoạt động ngoài trời.** +) Quan sát: bạn trai, bạn gái... **Hoạt động chiều** SEL: Kỹ năng kiểm soát cảm xúc tức giận
MT42. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn	- Phân biệt phía trên- phía dưới; phía trước- phía sau có sự định hướng. - Phân biệt phía phải- phía trái của bạn khác - Phân biệt phía phải- phía trái của đối tượng có sự định hướng	**- Hoạt động học:** - Phân biệt phía trên - phía dưới; phía trước - phía sau có sự định hướng. - Phân biệt phía phải - phía trái của bạn khác. **Mọi lúc mọi nơi**. - Phân biệt phía phải- phía trái của đối tượng có sự định hướng.
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT47. Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được; Diễn tả hiểu biết của bản thân bằng những cách khác nhau. (CS34) - Kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định.	- Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được - Thể hiện sự hiểu biết của mình qua trả lời câu hỏi, qua đóng vai nhân vật.... - Nghe cô kể chuyện**,** Kể lại câu chuyện, biết đóng kịch qua nội dung câu chuyện trong các chủ đề:	**- Hoạt động học:** + Câu chuyện của Tay trái, tay phải (Lê Thị Thu Hương) **Mọi lúc mọi nơi** Câu truyện mỗi người một việc(TG: Lý Thị Minh Hà).

- Trẻ thích nghe và xem một số phim hoạt hình thiếu nhi bằng tiếng Anh	+) "Câu truyện của tay trái và tay phải(TG: Lý Thị Minh Hà). Mỗi người mỗi việc(Lê Thị Thu Hương) ,Cháu rất nhớ bạn ấy (Phương Hà);Tình bạn diệu kỳ (Sưu tầm)	Cháu rất nhớ bạn ấy (Phương Hà);Tình bạn diệu kỳ (Sưu tầm)
MT48. Đọc biểu cảm câu bài thơ, đồng dao, cao dao dành cho lứa tuổi của trẻ.	- Đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề, chủ điểm: Cái lưỡi (Lê Thị Mỹ Phương), Bé chẳng sợ tiêm, tay ngoan (Võ Thị Như chơn); Lời bé (Nguyễn Văn Bình); Mẹ của em (Trần Quang Vinh); Những con mắt (Trường mầm non tuổi thơ) + Ca dao, đồng dao: Nu na nu nống, tập tầm vông, mười ngón tay	**Hoạt động học** Thơ: Tay ngoan (Võ Thị Như Chơn) *(steam)* **Mọi lúc mọi nơi** Bé chẳng sợ tiêm, Cái lưỡi; Lời bé (Nguyễn Văn Bình); Mẹ của em (Trần Quang Vinh); Những con mắt (Trường mầm non tuổi thơ) + Ca dao, đồng dao: Nu na nu nống, tập tầm vông, mười ngón tay.
MT49. Biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện, để kể lại chuyện theo cách riêng. Đóng được vai của nhân vật trong truyện, thể thể hiện vai diễn theo ý tưởng của bản thân, phù hợp với đặc điểm, tính cánh của nhân vật.	- Kể chuyện sáng tạo. - Đóng kịch	**Hoạt động góc** -Tập cho trẻ đóng kịch chuyện "Mỗi người mỗi việc"
MT58. Trẻ nhận biết và gọi tên được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt. Nghe và nhận ra âm giống nhau trong Tiếng Việt. Thích đọc	- Nhận dạng và phát âm 29 chữ cái theo các nhóm chữ: + Làm quen chữ cái: o,ô,ơ; a,ă,â (*Ứng dụng steam)*	**Hoạt động học** + Làm quen chữ cái: a,ă,â(*Ứng dụng steam)*

những chữ cái đã biết trong môi trường xung quanh (CS38, CS39).	+ Trò chơi chữ cái: a,ă,â; *Ứng dụng STEAM vào dạy trẻ làm quen với các chữ cái.* - Nghe nhận ra âm giống nhau trong tiếng Cà, cá, bong bóng, bóng, cóng..... - Thích tìm kiếm những chữ đã biết ở sách, truyện, biểu bảng... - Chỉ và đọc những chữ có ở môi trường xung quanh. - Thích tham gia các hoạt động nghe cô đọc sách hỏi người lớn và bạn bè những gì chưa biết.	+ Trò chơi chữ cái: a,ă,â **Hoạt động góc** Khoanh tròn,gạch chân chữ cái a,ă,â trong bài thơ,bài hát. -Ghép từ có chứa chữ cái a,ă,â.Tìm chữ cái thiếu trong từ,.. -Nặn chữ cái a,ă,â. **Hoạt động chiều** - Trẻ tập tô chữ cái : a, ă, â **Mọi lúc mọi nơi.** -Chỉ và đọc chữ cái ở môi trường xung quanh -Tìm những chữ cái đã biết ở trong sách vở.
Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
MT61. Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố mẹ, địa chỉ gia đình và số điện thoại.	- Tên tuổi, giới tính của bạn thân. - SEL: + Bé tự tin nói về mình	**- Đón – trả trẻ:** + Cô trò chuyện và cho trẻ giới thiệu tên, tuổi, giới tính của mình**.**
MT62. Nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và nhứng điều không làm được. Nói được mình có điểm gì giống và khac bạn (dáng vẻ bề ngoài, giới tính, sở thích và khả năng). Đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bạn thân.	- Sở thích và khả năng của bản thân. - Điểm giống nhau và khác nhau của mình và người khác. - Chọn và giải thích được lí do, chọn trang phục phù hợp với giới tính, thời tiết...	**Hoạt động mọi lúc mọi nơi** Giúp trẻ mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến. - SEL: + Cơ thể em thật tuyệt vời

	- Nên hoặc chọn lựa các trò chơi, hoạt động mà mình thích. - SEL: + Cơ thể em thật tuyệt vời	
MT66 Chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình. Tự hào về những đặc điểm riêng của bản thân. Tôn trọng sự khác biệt của người khác.	- Gọi được tên và chấp nhận các sở thích giống nhau và khác nhau giữa mình và các bạn - Tự hào về đặc điểm riêng của bản thân. - Không chê bai bạn…. - Nhận ra rằng mọi người có thể sử dụng các từ khác nhau để chỉ cùng 1 vật.	**Mọi lúc mọi nơi** - Hướng dẫn trẻ gọi được tên và chấp nhận các sở thích giống nhau và khác nhau giữa mình và các bạn - Không chê bạn, sử dụng các từ khác nhau để chỉ cùng 1 vật.
MT67 Nhận biết được một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh, qua nét mặt, giọng nói của người khác)	- Nhận ra một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc. - SEL: + Cảm xúc của em	**Hoạt động mọi lúc mọi nơi** +Thông qua bài hát,bài thơ trẻ nhận ra và thể hiện được cảm xúc vui buồn, âu yếm, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận của mình và của người khác VD: Bài hát Gọi tên cảm xúc - SEL: + Cảm xúc của em
MT68. Biểu lộ cảm xúc**:** vui buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ...qua tranh qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác.	- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.	**Mọi lúc mọi nơi** - Cô trò chuyện với trẻ thông qua 1 số tình huống và cho trẻ nhận xét. - Cho trẻ thực hành biểu lộ cảm xúc theo yêu cầu của cô.

MT75. Trẻ biết ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân. Có trách nhiệm với bản thân, người khác.(CS21)	- Cách ăn mặc, điệu bộ, cử chỉ phù hợp với giới tính của bản thân.....	**Hoạt động mọi lúc mọi nơi** Dạy trẻ biết ăn mặc, điệu bộ, cử chỉ phù hợp với giới tính của bản thân
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
MT 87. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát bản nhạc; Thích nghe nhạc, nghe hát và nhận ra giai điệu của bài hát, bản nhạc. Thích nghe**,**hát theo, hát được một số bài hát tiếng Anh đơn giản, phù hợp với lứa tuổi	Thật đáng chê(Theo điệu Bắc kim tham.Lời Việt Anh), Bắc kim thang (Việt Anh), Nắm tay thân thiết (Nhạc:Hàn Quốc. Em là bông hồng nhỏ (Trịnh Công Sơn). Năm ngón tay ngoan.(Candy ngọc Hà) Dân ca tự chọn Happy Birthday.	**Hoạt động học** +NH: Thật đáng chê(Theo điệu Bắc kim tham.Lời Việt Anh) +NH: Em là bông hồng nhỏ (Trịnh Công Sơn). **Mọi lúc mọi nơi** +Bắc kim thang (Việt Anh). +Năm ngón tay ngoan.(Candy ngọc Hà) +Nắm tay thân thiết (Nhạc:Hàn Quốc)
MT88. Trẻ hát đúng giai điệu bài hát trẻ em. Biết vận động nhịp nhàng và thể hiện cảm xúc phù hợp theo giai điệu, nhịp điệu bài hát, bản nhạc.	- Một số bài hát, vận động về các chủ đề, chủ điểm: Bản thân Mời bạn ăn (Trần Ngọc), Đường và chân (Nhạc: Hoàng Long. Lời: Xuân Tửu,Cùng đi đều (Hoàng Kim Định); Tay thơm tay ngoan (Bùi Đình Thảo); Khúc hát đôi bàn (Phạn Tuyên) ,Gọi tên cảm xúc(Trần Dũng Khánh) - Biểu diễn cuối chủ đề Bản thân * Trò chơi âm nhạc:	* **Hoạt động học** DH:Khúc hát đôi bàn tay -VTTTC **:** Mời bạn ăn (Trần Ngọc), **Hoạt động mọi lúc mọi nơi** + Cái mũi,Tay thơm tay ngoan (Bùi Đình Thảo); +) " Cái mũi " (Nhạc: Nước ngoài. Lời: Lê Đức-Thu Hiền), Đường và chân (Nhạc: Hoàng Long. Lời: Xuân Tửu,Cùng đi đều(Hoàng Kim Định)

	- Vòng tròn tiết tấu - Vũ điệu hoá đá -I Sam sam	* Trò chơi âm nhạc: - Vòng tròn tiết tấu - Vũ điệu hoá đá -I Sam sam
MT89. Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. Nói về ý tưởng thê hiện trong sản phẩm tạo hình của mình -Trẻ biết tạo ra cái đẹp trong cuộc sống hàng ngày theo cách riêng như cắm hoa, sắp đặt đồ vật, lời nói, cử chỉ.... CS 63)	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm và nói được ý tưởng sản phẩm của mình: - Trang trí khăn quàng cổ - Làm bàn tay robots cử động được (Ứng dụng steam) - Làm thẻ cá nhân (STEAM) - Làm biểu cảm các khuôn mặt (Steam)	**Hoạt động chơi ở các góc** - Làm thẻ cá nhân *(Ứng dụng steam)* - Làm biểu cảm các khuôn mặt (Steam) - Làm bàn tay robots cử động được*(Ứng dụng steam)* **Hoạt động chiều** Trang trí khăn quàng cổ
MT90. Biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Biết tô màu tranh không chờm ra ngoài.	- Biết phối hợp các kỹ năng vẽ, tô màu để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: +)Vẽ chân dung bạn gái, bạn trai. + Vẽ trang phục theo mùa theo ý thích.	**Hoạt động học** +)Vẽ chân dung bạn gái, bạn trai. **Hoạt động chơi ở các góc** + Vẽ trang phục theo mùa theo ý thích.
MT91. Trẻ biết cắt, xé theo đường viền thẳng, cong của các hình đơn giản; Dán các hình vào đúng vị trí cho trước không bị nhăn để tạo thành các sản phẩm đẹp trong cuộc sống.	- Trẻ biết cắt, xé dán để tại ra các sản phẩm tạo hình: + Cắt dán áo bạn trai, bạn gái;	**Hoạt động chơi ở góc** Cho trẻ cắt dán áo bạn trai, bạn gái

MT92. Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm: + Nặn vòng tặng bạn + Nặn mũ	**Hoạt động chơi ở các góc** + Nặn vòng tặng bạn + Nặn mũ
MT93. Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Trẻ làm thủ công phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm: + Làm găng tay + Làm đồng hồ đeo ta	**Hoạt động chiều** Thực hiện thủ công + Làm găng tay + Làm đồng hồ đeo tay.
MT 96. Ngoại ngữ: Tự tin trong giao tiếp chào hỏi, tạm biệt bằng tiếng Anh - Nghe và nhận diện; nhắc lại, đọc theo được thành tiếng một số từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hiện tượng và hành động đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi; Nghe và nhắc lại được từ chỉ số từ 1 đến 10, một số từ, cụm từ chỉ sự vật, hiện tượng, hành động quen thuộc với lứa tuổi; - Nghe hiểu được nội dung truyện tranh đơn giản, phù hợp với lứa tuổi và trả lời câu hỏi về một số tình tiết rất đơn giản theo trình tự của truyện; - Nhắc lại, đọc theo được một số câu vần, câu thơ Hát theo, hát được một số bài hát quen thuộc với lứa tuổi. - Tô màu được một số nét, chữ cái tiếng Anh.	- *Ôn luyện củng cố bài học cho trẻ* Từ vững (Chữ cái): Head, Face → Cái đầu, khuôn mặt Mouth, Nose → Miệng, mũi Eyes, Ears → Đôi mắt, đôi tai	**Hoạt động đón trẻ:** Nghe hát hài: One litte finger (một ngón tay) - **Hoạt động chơi ở các góc** **Từ vững (Chữ cái):** Head, Face → Cái đầu, khuôn mặt Mouth, Nose → Miệng, mũi Eyes, Ears → Đôi mắt, đôi tai

MT 97. Aerobic - Trẻ thực hiện được các động tác như: tách khép chân, lắc hông, di chuyển đá chân trước, sau, ngang. - Trẻ biết tập 7 bước Aerobic cơ bản và kết hợp động tác di chuyển chân và tay. - Trẻ biết thực hiện được các động tác di chuyển phối hợp vũ đạo tay chân,các động tác điều hòa kết hợp. - Trẻ thực hiện các tư thể thể dục đứng-quỳ-ngồi-nằm - Trẻ lắng nghe cảm thụ giai điệu, tiết tấu của bản nhạc, bài hát và vận động theo nhạc - Phát triển các tố chất chuyên sâu(Mạnh, nhanh bền, dẻo, khả năng phối hợp vận động)	Ôn luyện củng cố bài học cho trẻ - Nhảy co duỗi nâng gối nhảy cách quảng, thực hiện di chuyển đá chân trước, sau, ngang: Bé vui khoẻ, Baby dance, Go go	**Hoạt động ngoài trời:** Qua hoạt động tập erobic vào thứ 4, giờ chơi tự do cho trẻ thực hiện các động tác của bài tập.

Người lên kế hoạch **BGH**

Quỳnh

Nguyễn Thị Xuân Quỳnh **Đoàn Thị Phượng**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5

CHỦ ĐỀ NHÁNH : "BÉ TỰ GIỚI THIỆU VỀ MÌNH"

(Thực hiện từ ngày 05/10 đến ngày 09/10/2026)

ND	**Thứ 2**	**Thứ 3**	**Thứ 4**	**Thứ 5**	**Thứ 6**
-ĐT **-TDS** **-ĐD**	- Cô ân cần niềm nở nhẹ nhàng đón trẻ. Trò chuyện với trẻ về chủ đề mới, xem video bài hát về tiếng anh,.. - TDS:Tập động tác kết hợp bài liên khúc:" This is Gonna be Sweet - Bé khỏe bé ngoan-Mẹ ơi có biết"				
Hoạt động học	**LVPTNT** **KPKH:** Bé tự giới thiệu về mình.*(ứng dụng steam)*	**LVPTTC** **Thể dục**: -VĐCB: Ném xa bằng 1 tay. -TC: Chuyền bóng qua đầu (*Trên sân trường)*	**LVPTTM** **Tạo hình** Vẽ chân dung bạn trai, bạn gái. *(mẫu)*	**LVPTNT** **Thơ:** Tay ngoan (Võ Thị Như Chơn) *(Ứng dụng AI,steam)*	**LVPTTM** **Âm nhạc** -**DH**: Khúc hát đôi bàn tay(TT) -**NH**: Thật đáng chê(kh) -**TC**: vũ điệu hoá đá. *(Trong phòng học)*
Hoạt động ngoài trời	* **HĐCMĐ** : Quan sát bầu trời, trải nghiệm với cát in hình bàn tay bàn chân,quan sát bạn trai bạn gái.tập erobic, giao lưu trò chơi vận động. ***TCVĐ**: Tung bóng cho bạn, đập chuột, nhảy bao bố, ai nhanh hơn, kéo co. ***Chơi tự chọn**: Chơi với các nguyên liệu: hột hạt, lá cây, phấn,.....				
Hoạt động chơi ở các góc	***Góc phân vai**: Gia đình, cô giáo , bán hàng , cô cấp dưỡng. * **Góc xây dựng – lắp ghép:** xây công viên tuổi thơ, lắp gắp đồ chơi. * **Góc học tập - Góc sách**: xem tranh về chủ đề, vẽ trang phục bạn trai – bạn gái, chơi ô ăn quan, tìm bạn thân. Ôn số lượng trong phạm vi 5*(ứng dụng steam)* * **Góc nghệ thuật:** Tô màu vẽ tranh về bản thân, múa, hát, đọc thơ, kể chuyện về bản thân,làm rối, in hình bàn tay bàn chân				

	*** Góc thiên nhiên:** Chăm sóc cây cảnh.
Hoạt động ăn ngủ	- Giờ ăn: Trẻ biết một số món ăn trẻ ăn hàng ngày mời các bạn trước khi ăn. .Biết ăn hết suất của mình. - Giờ ngủ: Trẻ ngủ đủ giấc.Trong khi ngủ không nói chuyện, trêu chọc bạn.
Hoạt động chiều	- Kỹ năng sống: Gấp quần áo(Ứng dụng montessori). -Trang trí khăn quàng cổ - **LVPTTCXH**:SEL: Kỹ năng kiểm soát cảm xúc tức giận - Sinh hoạt chuyên môn - Nêu gương cuối tuần.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 6:CƠ THỂ TÔI VÀ BẠN

Thực hiện 1 tuần từ ngày : 12/10 đến 16/10/2026

ND	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
- ĐT **-TDS** **-TC** **-ĐD**	- Cô ân cần nhẹ nhàng đón trẻ, nhắc trẻ biết chào hỏi khi tới lớp và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định .Nghe bài hát về chủ đề - TDS: - TDS:Tập động tác kết hợp bài liên khúc:" This is Gonna be Sweet -Bé khỏe bé ngoan-Mẹ ơi có biết"				
Hoạt động học	**LVPTTC** -**VĐCB** : Đi theo đường dích dắc(5-6 điểm) -**TCVĐ**: Kẹp bóng bằng bụng (*Trên sân trường)*	**LVPTNT** **KPKH:** Đôi bàn tay (*ứng dụng steam)*	**LVPTNT** **Toán:** "Phân biệt phía trái – phía phải của bạn khác"	**LVPTNN** **LQCC:** a, ă, â. *(Ứng dụng steam)*	**LVPTTM** - VTTTTC**:** Mời bạn ăn(TT) -NH: Em là bông hồng nhỏ(KH) TC: Vòng tròn tiết tấu. (*trong lớp học)*
Hoạt động ở các góc	*** Góc phân vai**: Phòng khám răng, cửa hàng thực phẩm, nấu ăn.*(ứng dụng montessori cho trẻ nhặt rau)* *** Góc xây dựng**: Xây dựng công viên cây xanh, Lắp ghép hình người. *** Góc nghệ thuật**: Làm thẻ cá nhân(*steam*).Vẽ cắt dán các bộ phận cơ thể*(Ứng dụng steam),* các loại thực phẩm, cắt dán áo bạn trai bạn gái,làm biểu cảm các khuôn mặt*(Ứng dụng steam)* *** Góc học tập** :Chơi lô tô ,thực hành trên mảng tường, ôn chữ cái a,ă,â, xem tranh ảnh về chủ đề, chơi lắp ghép các khái niệm tương phản, phân biệt phía phải, phía trái của mình, của bạn khác *** Góc thiên nhiên**: Chơi với cát, nước, chăm sóc cây cảnh				
Hoạt động ngoài trời	**HĐCMĐ** : thí nghiệm pha màu nước; tập aerobic, trò chuyện sự thay đổi của thời tiết, cắt trang phục từ lá vàng, quan sát trời mưa **TCVĐ**: Tránh bóng, Cơn lốc xoáy, chuyền bóng cho bạn, Cướp cờ, mèo đuổi chuột. *** Chơi tự chọn**				

Hoạt động ăn ngủ	- Giờ ăn: Trẻ biết một số món ăn trẻ ăn hàng ngày mời các bạn trước khi ăn.Biết ăn hết suất của mình. - Giờ ngủ: Trẻ ngủ đủ giấc.Trong khi ngủ không nói chuyện, trêu chọc bạn.
Hoạt động chiều	- Cho trẻ thực hiện trong vở thủ công " Cắt dán gang tay" - Khám phá các giác quan thần kỳ(steam) - Thực hiện vở chủ đề. - Tập tô chữ cái " a, ă, â -Lau chùi, sắp xếp đồ dùng đồ chơi, Nêu gương

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 7

CHỦ ĐỀ : BÉ CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH

Thực hiện từ ngày : 19/10 đến 23/10/2026

ND	**Thứ 2**	**Thứ 3**	**Thứ 4**	**Thứ 5**	**Thứ 6**
-Đón trẻ **TDS ĐD**	- Cô ân cần nhẹ nhàng đón trẻ,nhắc trẻ biết chào hỏi khi tới lớp và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - TDS: - TDS:Tập động tác kết hợp bài liên khúc:" This is Gonna be Sweet -Bé khỏe bé ngoan-Mẹ ơi có biết				
Hoạt động học	**LVPTNT** **Trò chuyện sáng:** Bé cần gì để lớn lên	**LVPTTC** -VĐCB: Đứng 1 chân và giữ thăng bằng cơ thể trong 10 giây. -TC: Chạy cướp cờ *(trên sân trường)*	**LVPTNT** **Toán:** "Phân biệt phía trên phía dưới, phía trước phía sau có sự định hướng".	**LVPTNN** **Truyện** " Tay trái, tay phải". (*ứng dụng steam)*	**LVPTTM** Biểu diễn cuối chủ đề. TC:I sam sam *(trong lớp học)*
Chơi, hoạt động ở các góc	***Góc phân vai**: Phòng khám răng, cửa hàng thực phẩm ,nấu *ăn (ứng dụng montessori cho trẻ gọt rau củ)* ***Góc xây dựng**: Xây nhà cho bé , lắp ghép hình người, trồng hoa. ***Góc nghệ thuật** :Làm búp bê, rối .Nặn vòng,mũ tặng bạn làm bàn tay robot cử động được(*ứng dụng steam)*, cắt dán đồng hồ đeo tay ***Góc học tập**: chơi trò chơi với toán, chữ cái, trò chơi Mon. Xem tranh, đóng kịch truyện "mỗi người một việc". ***Góc thiên nhiên**: Chơi với cát, nước,chăm sóc cây cảnh				
Chơi ngoài trời	**1 HĐCMĐ** : Quan sát vườn rau, thí nghiệm đâm thủng túi ni lông, Tập aerobic. Giao lưu trò chơi vận động, những viên đá kỳ diệu **2.TCVĐ** Thi đội nào nhanh, bịt mắt đánh trống, kiến tha mồi, rồng rắn lên mây **3. Chơi tự chọn :** Chơi với đồ chơi trân sân trường và đồ chơi.				

Hoạt động ăn ngủ	**- Giờ ăn:** Trẻ biết một số món ăn trẻ ăn hàng ngày.Biết ăn hết suất của mình.Biết được cách chế biến 1 số món ăn đơn giản. **- Giờ ngủ:** Trẻ ngủ đủ giấc.Trong khi ngủ không nói chuyện...
Hoạt động chiều	- Làm quà tặng mẹ (steam) -**LVPTTCXH:**KNS:Dạy trẻ kỹ năng Phòng tránh khi bị xâm hại -Nghĩ sinh hoạt chuyên môn - LVPTNN:TCCC: a,ă,â -Vệ sinh nhóm lớp, vệ sinh cá nhân trẻ. Nêu gương cuối tuần.